**NHÁNH 3: RAU CỦ BÉ THÍCH**

|  |
| --- |
| ***Thứ hai ngày 24 tháng 02 năm 2025*****Tên hoạt động học EDP: Nộm ngũ sắc****Thuộc lĩnh vực: PTNN****I/ Các lĩnh vực hướng tới:**1. Khoa học (S): Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và công dụng của món nộm ngũ sắc.2. Công nghệ (T): Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ phù hợp: dao, thớt nạo ,,.3. Kỹ thuật (E): Trẻ có khả năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật làm nộm ngũ sắc.4. Toán học (M): Trẻ nhận biết được nguyên liêu, biết sơ chế, cách pha nước trộn, trộn đề tay. 5. Nghệ thuật (A): Trẻ biết bày ra đĩa trang trí cho đẹp- Ngôn ngữ: Rèn cho trẻ khả năng nghe hiểu, diễn đạt và chia sẻ ý tưởng.- Kỹ năng thế kỷ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.**II/ Chuẩn bị:**- Nguyên liệu: -Su hào, Cà rốt, dưa chuột, bắp cải tím, bò khô, lạc, chanh, mắm tỏi, đường... - Dụng cụ: Dao, đồ nạo, đĩa, thớt, gang tay, bẹ chuối... Giá vẽ, rổ đựng nguyên liệu. Video bước 1, bước 2, bước 3.**III/ Quy trình thiết kế kỹ thuật*****1.Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày 20/02/2025)***- Cô hỏi trẻ : Trên tay cô có gì ?+ Các con đã biết gì về món nộm ngũ sắc?- Vậy chúng mình sẽ quyết định làm gì?-Muốn làm được món nộm cần những nguyên liệu gì?- Làm nộm ngũ sắc chúng mình cần đảm bảo những tiêu chí gì nhỉ?+ TC1: Thơm ngon, vừa miệng.+TC2: Ngấm gia vị+ TC3: Đa màu sắc, đẹp mắt.- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chí.***2. Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày 20/ 02/ 2025)***- Các con có biết làm thế nào để món nộm được thơm ngon không?- Con làm gì để nộm ngấm gia vị ?-Con sẽ làm gì để nộm ngũ sắc đẹp mắt và nhiều màu sắc hơn?-=> Cô khái quát lại và giới thiệu cho trẻ biết thêm một số đồ dùng, nguyên liệu để làm nộm ngũ sắc: Su hào, Cà rốt, dưa chuột, bắp cải tím, bò khô, lạc, chanh, mắm tỏi, đường... Dao, đồ nạo, đĩa,thớt, gang tay...***3. Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC ngày 21/ 02/ 2025).***- Cô cho trẻ về nhóm tự thảo luận và thống nhất món nộm ngũ sắc mà nhóm làm.- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm.- Trẻ vẽ bản thiết kế trên ý tưởng của nhóm. - Cho trẻ lựa chọn thống nhất nguyên liệu làm nộm của nhóm và dự kiến thực hiện các bước làm ra món nộm ngũ sắc. (Trẻ phân công nhiệm vụ cho từng bạn)***4. Bước 4: Chế tạo: HĐH ngày 26/ 12/ 2024***- Cô cùng trẻ tập khởi động với nhạc kết hợp các động tác phát triển cơ tay và các ngón tay- Cô giới thiệu bài học hôm nay - Cho trẻ xem video bước 1, 2, 3.- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm nộm ngũ sắc.=> Cô nhắc lại.- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thảo luận và phân chia công việc.\* Trẻ thực hiện làm nộm ngũ sắc (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần).- Trong quá trình trẻ làm nhắc nhở trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.- Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản thiết kế dựa trên tiêu chí.- Dự kiến 1 số câu hỏi:+ Sản phẩm của nhóm con là gì?+ Các con đã làm nguyên vật liệu gì để được món nộm ngũ sắc?+ Nhóm con đã làm như thế nào thành nộm ngũ sắc?+ Các con đã trang trí thành phẩm như thế nào? + Nhóm con đã làm đúng theo bản thiết kế chưa?+ Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?- Con có hài lòng về sản phẩm nhóm mình đã làm ra không?+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?- Cô kết luận món nộm ngũ sắc đảm bảo các tiêu chí: Ngon vừ miệng, đa sắc màu, trang trí đẹp mắt.***5. Bước 5: Cải tiến***- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày 26/ 02/ 2025.**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày** ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**2.*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3.*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

|  |
| --- |
| ***Thứ ba ngày 25 tháng 02 năm 2025*****Tên hoạt động học: Dạy trẻ đóng kịch “Nhổ củ cải”****Thuộc lĩnh vực: PTNN****I. Mục đích - Yêu cầu**- Trẻ nhớ được nội dung câu chuyện và lời thoại các nhân vật . Biết tính cách các nhân vật trong truyện.- Rèn cho trẻ kĩ năng diễn tả lời nói, cử chỉ các nhân vật một cách rõ ràng, mạch lạc, phù hợp tính cách nhân vật- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động.**II. Chuẩn bị**- Sa bàn rối dẹt- Mũ các nhân vật: Chó con, mèo con, chuột nhắt. Củ cải trắng- Trang phục : Ông già, bà già**III. Cách tiến hành****Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú**-Cô hát câu cuối cùng trong câu chuyện “Nhổ củ cải” rồi hỏi trẻ có biết đây là bài hát trong câu chuyện gì không? **Hoạt động 2: Cô kể chuyện “Nhổ củ cải”**- Cô kể câu chuyện “Nhổ củ cải” bằng sa bàn rối dẹt- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?- Khi ông nhổ củ cải không được, ông lão đã gọi bà lão như thế nào?- Chúng mình hãy nhắc lại lời bà lão gọi cháu gái .- Các con có nhận xét gì về giọng điệu của ông lão và bà lão?- Ông lão, bà lão và cháu gái có nhổ được củ cải không?- Cháu gái đã gọi chó con như thế nào? Con có nhận xét gì về giọng của cháu gái?- Sau đó chó con gọi mèo con ra làm sao?- Giọng chó con như thế nào?- Cuối cùng mọi người có nhổ được củ cải không?- Qua câu chuyện các con rút ra bài học gì?- Giáo dục: Trong gia đình mọi người phải biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau thì mới vượt qua được mọi khó khăn trong cuộc sống**Hoạt động 3: Dạy trẻ đóng kịch**- Lần 1: Cô là người dẫn truyện, trẻ nhận vai các nhân vật và thể hiện giọng điệu, lời thoại các nhân vật.- Lần 2: Một trẻ là người dẫn truyện, các trẻ khác đóng vai các nhân vật - Khi trẻ đóng kịch, cô bao quát, động viên trẻ***\*Kết thúc tiết học***- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ.**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày** ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**2.*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3.*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

|  |
| --- |
| ***Thứ tư ngày 26 tháng 02 năm 2025*****Tên hoạt động: Biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành 2 nhóm** **Thuộc lĩnh vực: PTNT****I. Mục đích - Yêu cầu**-Trẻ biết chia nhóm đối tượng có số lượng 8 ra làm 2 phần và nhận biết số 8.-Trẻ có kỹ năng chia đối tượng ra làm 2 phần khác nhau.-Trẻ hứng thú chơi trò chơi và tích cực tham gia các hoạt động.**II. Chuẩn bị**- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 8 bông hoa, bảng chia học toán, thẻ số từ 1 đến 8.- Mô hình vườn hoa , một số loại hoa, tranh vẽ hoa...**III. Cách tiến hành****Hoạt động 1: *Ổn định tổ chức, gây hứng thú***- Cô cùng trẻ hát bài “Màu hoa”- Cô cho trẻ đi thăm vườn hoa **Hoạt động 2: *Ôn số lượng 8***- Các con cùng quan sát xem ? Có bao nhiêu loại hoa?- Vậy theo các con với những cây hoa và thẻ số 8 thì các con sẽ chơi trò chơi gì? -> Cô khẳng định lại tên trò chơi “ trồng thêm hoa cho đủ số lượng là 8”. - Các con có biết cách chơi trò chơi này như thế nào không?-> Cô khẳng định lại cách chơi : Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào trồng hoa đủ số lượng là 8 và xong trước thì đội đó giành chiến thắng- Cô cho trẻ kiểm tra kết quả của các đội **Hoạt động 3: *Chia 8 đối tượng ra làm 2 phần***- Cô tặng mỗi trẻ một rổ đồ dùng và về chỗ ngồi.- Trong rổ các con có gì đấy?- Cô mời chúng mình nhặt 8 bông hoa xếp thành hàng ngang từ trái sang phải- Cô cho cả lớp đếm số bông hoa. Đặt thẻ số tương ứng.- Bây giờ chúng mình hãy chia giúp cô 8 bông hoa thành 2 nhóm theo ý thích?- Đặt thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm- Ngoài cách chia của bạn ai có cách chia khác?- Cô mời tất cả gộp 2 nhóm thành 1 nhóm ban đầu cho trẻ đếm số hoa .- Chia theo yêu cầu của cô:+ Các con hãy chia 8 bông hoa thành 2 nhóm : 1 nhóm là 1 và 1 nhóm là 7+ Cô cho trẻ đếm số lượng hoa của mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.+ Cô cho trẻ gộp 2 nhóm lại và đếm số hoa. Đặt thẻ số tương ứng.+ Các con hãy chia 8 bông hoa thành 2 nhóm : 1 nhóm có 2 và một nhóm có 6.+ Cho trẻ đếm số hoa của mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.+ Cô cho trẻ gộp 2 nhóm lại và đếm số hoa. Đặt thẻ số tương ứng.- Tương tự với các cách chia còn lại.- Như vậy để chia 8 đối tượng ra làm 2 phần có mấy cách chia?- Cô khẳng định lại: Để chia 8 đối tượng ra làm 2 phần có 4 cách chia.+ Cách 1: Một bên có 1 một bên có 7+ Cách 2: Một bên có 2 một bên có 6+ Cách 3: Một bên có 3 một bên có 5+ Cách 4: Hai bên đều bằng nhau và bằng 4.- Cho cả lớp nhắc lại, cá nhân nhắc lại.- Cô cho trẻ cất lần lượt từng bông hoa và thẻ số.**Hoạt động 4: *Trò chơi luyện tập*****+***TC1:Kết bạn* - Cô sẽ tặng mỗi bạn một thẻ số cầm trên tay- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi- Các con đi vòng tròn vừa đi vừa hát bài “ Mùa xuân” khi cô nói kết bạn thì 2 bạn sẽ chạy lại gần nhau sao cho thẻ số của 2 bạn gộp lại có số lượng là 8- Vì sao các con lại kết lại được đôi bạn thân?- Cô cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 cho trẻ đổi thẻ số( Cô bao quát, kiểm tra động viên trẻ)*+TC2: Nối số* - Trẻ lấy đồ dùng- Cô có bức tranh vẽ gì đây?- Cô yêu cầu trẻ nối số hoa ở 2 nhóm với nhau để có số lượng là 8- Cô bao quát, cùng trẻ kiểm tra kết quả và tuyên dương trẻ.**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày** ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... **2.*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3.*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

|  |
| --- |
| ***Thứ năm ngày 27 tháng 02 năm 2025*****Tên hoạt động học: Dạy trẻ nhặt rau** **Thuộc lĩnh vực: PTTC-KNXH****I. Mục đích - Yêu cầu****-** Trẻ biết tên rau muống và 1 số loại rau khác, cách nhặt rau và ích lợi của việc ăn rau.- Rèn luyện phát triển tư duy cho trẻ,khả năng ghi nhớ có chủ định, rèn sự khéo léo cho đôi bàn tay.- Giáo dục trẻ thích và thường xuyên ăn rau, trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. **II. Chuẩn bị**- Rau muống, rổ đựng rau, đựng cuống và lá sâu.**III. Cách tiến hành****Hoạt động 1: *Ổn định tổ chức, gây hứng thú***- Cô và trẻ cùng nhau chơi trò chơi cuốc đất, trồng rau.- Các con vừa trồng được rau gì?- Rau dùng để làm gì?- Cô tóm tắt lại các ý kiến của trẻ và dẫn dắt trẻ đến với bài học.**Hoạt động 2: *Cô làm mẫu***- Các con biết đây là rau gì?- Rau muống có thể chế biến thành món ăn gì?- Ăn rau muống giàu chất gì?- Hôm nay các con muốn chế biến rau muống thành món gì?- Cô chốt lại hôm nay nhờ các cô nhà bếp nấu món canh rau muống nấu cá.- Để chế biến món ăn từ rau muống trước tiên phải làm gì?-Khi con được tự tay nhặt rau để chế biến con cảm thấy thế nào?- Nhặt rau như thế nào?- Cô nhặt mẫu và phân tích cách nhặt rau: Cô lấy từng cây rau muống, tay trái cầm thân cây, tay phải dùng ngón cái và trỏ ngắt lấy lá sâu cho vào 1 rổ sau đó ngắt phần ngọn mềm, non cho vào rổ còn lại, cuống rau cho vào rổ lá sâu. Cứ như vậy cô nhặt và cho trẻ quan sát, nhận xét cách nhặt rau của cô.- Cô hỏi trẻ nhắc lại cách nhặt rau .**Hoạt động 3: *Bé cùng nhau nhặt rau***- Cô chia trẻ thành 3 nhóm rồi mang đồ dùng về thực hiện.- Cô quan sát và cho trẻ nói cách nhặt rau.- Khi nhặt xong cho trẻ mang lên trưng bày.- Cho trẻ nhận xét các rổ rau mà các nhóm đã nhặt.- Cô nhận xét chung.=Giáo dục trẻ: biết làm các việc vừa sức giúp đỡ bố mẹ để có các kỹ năng lao động đơn giản., biết ăn nhiều loại rau khác nhau cho cơ thể khỏe mạnh.***\*Kết thúc tiết học***- Cô và trẻ cùng nhau thu dọn đồ dùng và mang rau xuống nhờ các cô nhà bếp chế biến món ăn từ rau muống vừa nhặt.**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày** ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**2.*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3.*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

|  |
| --- |
| ***Thứ sáu ngày 28 tháng 02 năm 2025*****Tên hoạt động học: Vỗ tay theo phách “Lá xanh”** (Quyền 5: Quyền được học tập và phát triển năng khiếu)**Trò chơi “ Nghe tiếng hát tìm dồ vật”****Nghe hát “Hoa trong vườn” – Văn Dung****Thuộc lĩnh vực: PTTM****I. Mục đích - Yêu cầu**- Trẻ hát thuộc bài “Lá xanh” hát theo đúng giai điệu và lời ca, biết vỗ tay theo phách kết hợp lời bài“Lá xanh”- Phát triển tai nghe âm nhạc, rèn ngôn ngữ mạch lạc.- Hứng thú tham gia các hoạt động. **II. Chuẩn bị**- Nhạc bài hát “Lá xanh, Hoa trong vườn”- Một số đồ chơi để chơi trò chơi**III. Cách tiến hành****Hoạt động 1: *Ổn định tổ chức, gây hứng thú***- Cả lớp quan sát một số hình ảnh về cây xanh, trò chuyện về cây xanh.- Các con vừa được xem tranh về các loại cây gì?- Cô có giai điệu một bài hát rất hay các con hãy nghe và đoán xem đó là bài hát gì đã được học.- Cô cho trẻ đoán tên bài hát, tác giả.**Hoạt động 2: *Dạy trẻ vỗ tay theo phách “Lá xanh”***- Cô cho trẻ hát 1,2 lần + nhạc- Hỏi trẻ để bài hát được hay hơn các con sẽ kết hợp với vận động gì?- Cô chốt lại tên vận động VTTP- Cô phân tích cách vỗ: Cô bắt đầu vỗ vào từ đung, cành… vỗ liên tục như vậy đến hết bài hát- Cô vỗ kết hợp với lời của bài hát- Cô cho trẻ vỗ tay theo nhịp đếm của cô- Cho trẻ vỗ tay kết hợp với lời của bài hát 3,4 lần-Thi đua tổ, nhóm, cá nhân hát+vỗ tay- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả, cách vận động- Cô cho cả lớp hát + vận động lại 1 lần.-Gọi 1 trẻ lên hát và vận động lại 1 lần**Hoạt động 3: *Trò chơi “ Nghe tiếng hát tìm dồ vật”***- Cô hỏi ý tưởng của trẻ thích chơi trò chơi âm nhạc gì?- Cô chốt lại trò chơi “nghe tiếng hát tìm đồ vật”- Cô hướng dẫn cách chơi: Cho các trẻ nghe nhạc và đi tim đồ vật được 1 bạn trong lớp cầm. trẻ đi gần đồ vật thì các bạn hát to , trẻ đi xa đồ vật thì các bạn hát nhỏ để nhắc trẻ- Cho trẻ chơi 3-4 lần-Vừa rồi các con được vận động và thể hiện tài năng của mình là các con có quyền gì nhỉ? (Quyền được học tập và phát triển năng khiếu)**Hoạt động 4: *Nghe hát “Hoa trong vườn” – Văn Dung***- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả- Cô hát lần 1 +Nhạc- Giảng nội dung: Trong vườn có rất nhiều các loại hoa đẹp mỗi loại hoa đều có một màu sắc, mùi hương thơm khác nhau đều nhờ công chăm só của mọi người đấy!- Cô hát lần 2 +Vận động minh họa***\*Kết thúc tiết học***- Cô cho trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô lần 3 rồi kết thúc tiết học.**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày** ***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**2.*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**3.*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

 **Ban giám hiệu Giáo viên**